

BIÊN BẢN
Về việc tổ chức niêm yết nội dung công khai
Lần II theo công khai Thông tư 36/2017/TT- BGDDT
Năm Học 2023 - 2024

Hôm nay, hồi 8 giờ ngày 01 tháng 6 năm 2024.

Tại: Trường mầm non Phương Nam - Đã tiến hành lập biên bản công khai lần II theo Thông tư 36/2017/TT- BGDDT năm học 2023 - 2024 bằng hình thức:

Niêm yết tại trường mầm non Phương Nam.

Thành phần lập biên bản:

- 1- Đ/c: Bùi Thị Thủy - Hiệu trưởng nhà trường.
- 2- Đ/c: Vũ Thị Phiên - Phó Hiệu trưởng - Chủ tịch công đoàn.
- 3- Đ/c: Bùi Phi Nga - Phó hiệu trưởng
- 4- Đ/c: Bùi Thị Quỳnh - Bí thư chi đoàn TNCSHCM
- 5- Đ/c: Nguyễn Thị Hà - Tổ trưởng chuyên môn
- 6- Đ/c Vũ Thị Thương - Tổ phó chuyên môn
- 7- Đ/c: Tăng Thị Lan - Trưởng ban thanh tra nhân dân - Thư ký

Nội dung:

* Thống nhất Tiến hành niêm yết công khai lần II về việc thực hiện nội dung Thông tư 36/2017/TT- BGDDT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về ban hành qui chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục Quốc dân như sau:

1. Cam kết chất lượng giáo dục của trường mầm non Phương Nam năm học 2023 - 2024.
2. Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên năm học 2023 - 2024.
3. Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế năm học 2023 - 2024.
4. Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường mầm non Phương Nam năm học 2023 - 2024.

* Thời gian niêm yết: Từ ngày ngày 01 tháng 6 năm 2024 đến hết ngày 01 tháng 7 năm 2024.

Biên bản được lập xong được thống nhất thông qua và được lưu trong hồ sơ thực hiện nội dung Thông tư 36/2017/TT- BGDDT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về ban hành qui chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục Quốc dân của nhà trường./.

Phương Nam, ngày 01 tháng 6 năm 2024


Hiệu trưởng
Bùi Thị Thủy

Thư ký



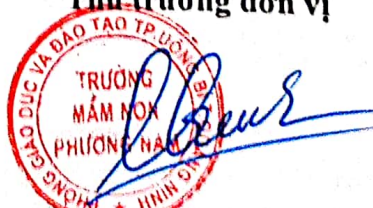
Tăng Thị Lan

THÔNG BÁO

**Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học 2023 – 2024**

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng CSGD trẻ đạt được	- Trẻ có cân nặng bình thường $76/76 = 100\%$ - Trẻ có chiều cao bình thường: $76/76 = 100\%$	+ Tỷ lệ trẻ được khám sức khỏe định kỳ: 100% + Tỷ lệ trẻ được theo dõi bằng biểu đồ phát triển: $338/338 = 100\%$ + Trẻ phát triển bình thường về cân nặng: 99% + Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: $= 1,0\%$ + Trẻ thừa cân: 0 + Trẻ phát triển bình thường về chiều cao: 99% + Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: $1,0\%$
II	Chương trình Giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	Chương trình giáo dục mầm non (Độ tuổi nhà trẻ 24-36 tháng)	Chương trình Giáo dục mầm non (Mẫu giáo 3-4 tuổi; 4-5 tuổi; 5-6 tuổi)
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	- Trẻ đạt các lĩnh vực phát triển đạt 95% - Chuyên cần: 95%	- Trẻ các độ tuổi đạt các lĩnh vực phát triển 95,03% + Trẻ 5 tuổi đạt các lĩnh vực phát triển: 100% - Chuyên cần các lớp MG đạt: 98% + Chuyên cần các lớp MG 5 tuổi: 100%
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	Trường đảm bảo đầy đủ CSVC trang thiết bị phục vụ công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ nhà trẻ theo Thông tư 01/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Trường đảm bảo đầy đủ CSVC trang thiết bị phục vụ công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ mẫu giáo theo Thông tư 01/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thủ trưởng đơn vị



Bùi Thị Thuý

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế
Năm học 2023 - 2024

Đơn vị tính: trẻ em

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	414	0	0	76	76	92	170
1	Số trẻ em nhóm ghép	0	0	0	0	0	0	0
2	Số trẻ em 1 buổi/ngày	0	0	0	0	0	0	0
3	Số trẻ em 2 buổi/ngày	414	0	0	76	76	92	170
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	0	0	0	0	0	0	0
II	Số trẻ em được tổ chức ăn Bàn trú	414	0	0	76	76	92	170
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	414	0	0	76	76	92	170
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	414	0	0	76	76	92	170
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em							
1	Số trẻ có cân nặng bình thường	410	0	0	76	76	90	168
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	04			0	0	02	02
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	410	0	0	76	76	90	168
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	04			0	0	02	02
5	Số trẻ thừa cân béo phì, thừa cân	0			0	0	0	0
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	414	0	0	76	76	92	170
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	76	0	0	76			
b	Chương trình giáo dục mẫu giáo	338				76	92	170

Thủ trưởng đơn vị
TRƯỜNG MẦM NON PHƯƠNG NAM
Bùi Thị Thuý

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học 2023 – 2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	16	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	14 phòng	
2	Phòng học bán kiên cố	02 phòng	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
III	Số điểm trường	03 điểm	
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m ²)	3527 m ²	9,4 m ² /trẻ
V	Tổng diện tích sân chơi (m ²)	1.597 m ²	4,2 m ² /trẻ
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	721 m ²	1,92 m ² /trẻ
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	Chung	
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	162 m ²	0,43 m ² /trẻ
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	206 m ²	0,54 m ² /trẻ
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)		
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	58 m ²	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	90 m ²	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	15 bộ	1 bộ/ 1 nhóm lớp
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	15 bộ	1 bộ/ 1 nhóm lớp
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	

VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	03 bộ/ 3 sân	3 bộ/ 3 sân chơi
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)		
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		

XI	Nhà vệ sinh	Số lượng(m ²)				
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	02	2	26	0,27 m ² /trẻ	0,43 m ² /trẻ
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(Theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về điều lệ trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây	x	
..			

Uông Bí, ngày 1 tháng 6 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Thị Thủy

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, Cán bộ quản lý và nhân viên
của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học 2023 - 2024**

TT	Nội dung	T. số	Hình thức tuyển dụng		Trình độ đào tạo						Ghi chú
			Tuyển dụng trước ND 116 và tuyển dụng theo ND 116 (Biên chế, hợp đồng làm việc ban đầu, hợp đồng làm việc có thời hạn, hợp đồng làm việc không thời hạn)	Các hợp đồng khác (Hợp đồng làm việc, hợp đồng vụ việc, ngắn hạn, thỉnh giảng, hợp đồng theo ND 68)	TS	Th S	Đ H	C Đ	TCC N	Dưới TC	
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	48	37	11							
I	Giáo viên	32	32		0	0	29	03	0	0	
II	Cán bộ quản lý	3	3		0	0	3	0	0	0	
1	Hiệu trưởng	1	1		0	0	1	0	0	0	
2	Phó hiệu trưởng	2	2		0	0	2	0	0	0	
III	Nhân viên	11	2	9	0	0	1	1	1	8	
1	Nhân viên văn thư	0	0		0	0	0	0	0	0	
2	Nhân viên kế toán	1	1		0	0	01	0	0	0	
3	Thủ quỹ	0	0		0	0	0	0	0	0	
4	Nhân viên y tế	1	1		0	0	0	1	0	0	

5	Nhân viên thư viện	0	0		0	0	0	0	0	0	
6	Nhân viên khác	9	0	9	0	0	0	0	1	8	BV - VS- NA

Thủ trưởng đơn vị



BIÊN BẢN
Về việc dỡ bỏ công khai
Lần II theo công khai Thông tư 36/2017/TT- BGDDT
Năm học 2023 - 2024

I. Thời gian, địa điểm

1. Thời gian: Vào hồi 8 giờ, ngày 01 tháng 7 năm 2024
2. Địa điểm: Văn phòng trường mầm non Phương Nam.

II. Thành phần

- 1- Đ/c: Bùi Thị Thủy - Hiệu trưởng nhà trường.
- 2- Đ/c: Vũ Thị Phiên - Phó Hiệu trưởng - Chủ tịch công đoàn.
- 3- Đ/c: Bùi Phi Nga - Phó hiệu trưởng
- 4- Đ/c: Bùi Thị Quỳnh - Bí thư chi đoàn TNCSHCM
- 5- Đ/c: Nguyễn Thị Hà - Tổ trưởng chuyên môn
- 6- Đ/c Vũ Thị Thương - Tổ phó chuyên môn
- 7- Đ/c: Tăng Thị Lan - Trưởng ban thanh tra nhân dân - Thư ký

III. Nội dung

- Thống nhất dỡ bỏ công khai lần II năm học 2023 - 2024 (tháng 6/2024) về việc thực hiện nội dung Thông tư số 36/2017/TT- BGDDT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

Thống nhất tháo dỡ các biểu mẫu đã công khai tháng 6/2024.

1. Thông báo cam kết chất lượng giáo dục của trường mầm non Phương Nam năm học 2023 - 2024.
2. Thông báo công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên năm học 2023 - 2024.
3. Thông báo công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế năm học 2023 - 2024.
4. Thông báo công khai thông tin cơ sở vật chất của trường mầm non Phương Nam năm học 2023 - 2024.

Biên bản được nhất trí thông qua và được lưu trong hồ sơ thực hiện nội dung Thông tư số 36/2017/TT- BGDDT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân của nhà trường./.

Uông Bí, ngày 01 tháng 7 năm 2024

Hiệu trưởng



Bùi Thị Thủy

Thư ký

Tăng Thị Lan